

Số: /QĐ-SNV

Hà Tĩnh, ngày tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;

Căn cứ các Quyết định: số 20/2022/QĐ-UBND ngày 26/7/2022 của UBND tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ; số 566/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024 trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện các Kế hoạch: số 223/KH-UBND ngày 30/6/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai

đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh năm 2024 (ban hành kèm theo Quyết định số 3433/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh); số 524/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025; số 02/KH-SNV ngày 12/01/2024 của Sở Nội vụ ban hành Kế hoạch CCHC năm 2024;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Sở:

- Chủ trì, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nội dung Kế hoạch này; tham mưu thực hiện công tác kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các phòng, ban, đơn vị trực thuộc theo quy định; chủ trì tham mưu xây dựng báo cáo công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân, doanh nghiệp tích cực ứng dụng các dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần liên quan đến ngành nội vụ.

- Đảm bảo sự kết nối, liên thông giữa các hệ thống thông tin như Cổng thông tin điện tử của Sở với Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ Kiểm soát TTHC; thực hiện đăng tải đầy đủ Bộ TTHC, các tin, bài viết và các nội dung liên quan đến hoạt động kiểm soát TTHC

- Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định tại Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC; Nghị quyết số 77/2013/NQ-HĐND ngày 18/12/2013 của HĐND tỉnh về việc quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 24/3/2014 của UBND tỉnh quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến cho các tổ chức, người dân và doanh nghiệp về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024 của Sở Nội vụ và tại đơn vị; đẩy mạnh

công tác tự kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại đơn vị theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; phối hợp thực hiện báo cáo công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, kịp thời báo cáo UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Quang Dương

**KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
VÀ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG NĂM 2024**
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNV ngày tháng 3 năm 2024 của Sở Nội vụ)

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|-----------|---|-----------------------|------------------------|------------------------|-----------------------------|
| I | Công tác chỉ đạo điều hành | | | | |
| 1 | Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị | Kế hoạch được ban hành | Tháng 03 năm 2024 |
| 2 | Hướng dẫn, đôn đốc các phòng, đơn vị thực hiện công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Kế hoạch | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị | Văn bản chỉ đạo | Thường xuyên trong năm 2024 |
| 3 | Rà soát, đôn đốc thực hiện Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 30/6/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 524/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong các cơ quan | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị | Các văn bản chỉ đạo | Thường xuyên trong năm 2024 |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|-----------|---|---|---|---|-----------------------------|
| | hành chính nhà nước tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025 | | | | |
| 4 | Chỉ đạo nâng cao chất lượng giải quyết TTHC, tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến qua cổng DVC Quốc gia, sử dụng BCCI và thực hiện số hóa hồ sơ trong giải quyết TTHC của Sở Nội vụ; tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra công tác giải quyết TTHC (lồng ghép trong kiểm tra CCHC) | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | các văn bản chỉ đạo | Thường xuyên năm 2024 |
| II | Đánh giá tác động TTHC | | | | |
| 1 | Thực hiện quy trình đánh giá tác động đối với các dự thảo văn bản QPPL có quy định về TTHC được giao chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh ban hành theo quy định tại Điều 14 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản QPPL năm 2020 | Các phòng, ban được giao chủ trì tham mưu | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Biểu đánh giá tác động đối với các quy định về TTHC trong dự thảo văn bản QPPL theo Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ. | Thường xuyên trong năm 2024 |
| 2 | Phối hợp đánh giá, cho ý kiến về TTHC được quy định trong các văn bản QPPL do các cơ quan, đơn vị khác ban hành khi được yêu cầu | Các phòng, ban được giao chủ trì tham mưu | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Văn bản góp ý | Thường xuyên trong năm 2024 |
| 3 | Đề nghị thẩm định văn bản QPPL có thủ tục hành chính theo đúng quy định (nếu có) | Các phòng, ban, đơn vị được giao chủ trì tham mưu | Sở Tư pháp; Văn phòng UBND tỉnh; Các phòng, ban, đơn vị thuộc | Tờ trình thẩm định | Thường xuyên trong năm 2024 |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|------------|---|--|--|--|------------------------------|
| | | | và trực thuộc Sở, các đơn vị liên quan | | |
| III | Rà soát, đánh giá TTHC | | | | |
| 1 | Nghiên cứu, lựa chọn, xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2024 (ban hành kế hoạch riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông) | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | Các văn bản | Tháng 3 năm 2024 |
| 2 | Triển khai thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC đã ban hành | Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | Văn phòng | Các biểu mẫu rà soát, đánh giá TTHC và bảng tính toán chi phí tuân thủ TTHC, kiến nghị phương án đơn giản hóa các TTHC | Tháng 3 đến tháng 7 năm 2024 |
| 3 | Phân loại kết quả rà soát, đánh giá TTHC, xây dựng báo cáo phương án đơn giản hóa TTHC, trình lãnh đạo cơ quan, đơn vị, phê duyệt gửi Sở | Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | Văn phòng | Báo cáo phương án đơn giản hóa TTHC | Tháng 7 năm 2024 |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|-----------|--|--|----------------------------------|---|---------------------------------------|
| 4 | Tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá TTHC do các phòng, ban, đơn vị gửi về. Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC (nếu có). | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Tờ trình, dự thảo Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC; gửi UBND tỉnh | Tháng 8, năm 2024 |
| IV | Công bố, công khai TTHC, kiểm soát chất lượng TTHC và cập nhật TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC | | | | |
| 1 | Xây dựng dự thảo, trình UBND tỉnh công bố danh mục, quy trình nội bộ các TTHC do Bộ Nội vụ công bố sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ (lĩnh vực thi đua khen thưởng, công chức viên chức....) | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Văn phòng | <p>Văn bản đề nghị công bố Danh mục, quy trình nội bộ giải quyết TTHC</p> <p>Phát hiện các TTHC chưa công bố hoặc có sự khác biệt giữa nội dung công bố với văn bản pháp luật quy định về TTHC, kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền công bố sửa đổi, bổ sung</p> | Thường xuyên trong năm 2024 |
| 2 | Tiếp tục rà soát, thống kê, tham mưu dự thảo Quyết định công bố TTHC nội bộ, trình UBND tỉnh theo Kế hoạch số 524/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 01/KH-SNV ngày 17/01/2023 của Sở Nội vụ | Các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở | Văn phòng | <ul style="list-style-type: none"> - Rà soát các TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước, TTHC nội bộ Sở - Tờ trình, dự thảo Quyết định công bố TTHC nội bộ | Theo lộ trình kế hoạch trong năm 2024 |
| 3 | Cập nhật Quyết định công bố, công khai danh mục TTHC lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC | Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | Văn phòng, chuyên trách CNTT | Nhập Quyết định công khai danh mục TTHC lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. | Thường xuyên trong năm 2024 |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|-----------|---|---|--|--|-----------------------------|
| 4 | Tổ chức niêm yết, công khai TTHC | Văn phòng Sở; Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | Các phòng, ban, đơn vị có TTHC | Tổ chức thực hiện niêm yết, công khai các danh mục TTHC tại trụ sở Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc, Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; Cổng thông tin điện tử của Sở; trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh | Thường xuyên trong năm 2024 |
| V | Kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện TTHC | | | | |
| 1 | Kiểm tra, giám sát việc giải quyết TTHC gắn với thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và ý kiến chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Thực hiện theo kế hoạch của UBND tỉnh hoặc đột xuất của Tổ công tác | Thường xuyên trong năm 2024 |
| 2 | Kiểm tra, tự kiểm tra công tác kiểm soát TTHC tại các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | Thực hiện theo Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2024 hoặc lập tổ kiểm tra, tự kiểm tra về TTHC. Báo cáo kết quả kiểm tra công tác kiểm soát TTHC | Quý II, III |
| 3 | Các phòng, ban, đơn vị tự kiểm tra tại đơn vị mình | Các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở | Các tổ chức, cá nhân được kiểm tra | Báo cáo kết quả kiểm tra công tác kiểm soát TTHC gửi Sở (qua Văn phòng) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh | Thường xuyên |
| VI | Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định | | | | |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|------------|---|-----------------------------------|----------------------------------|--|-----------------------------|
| 1 | Tổ chức việc tiếp nhận, phân loại và chuyển phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính do UBND tỉnh gửi trên Hệ thống Công dịch vụ công Quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Tĩnh hoặc tiếp nhận trực tiếp của cá nhân, tổ chức. | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Phân loại, chuyển phản ánh, kiến nghị đến cơ quan có thẩm quyền xử lý; đôn đốc, kiểm tra và kịp thời báo cáo Giám đốc Sở, tham mưu UBND tỉnh xử lý phản ánh, kiến nghị. | Thường xuyên trong năm 2024 |
| 2 | Xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định tại Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh. | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Văn phòng | Báo cáo kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị gửi đối tượng phản ánh, kiến nghị và công khai trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị của Chính phủ. | Thường xuyên trong năm 2024 |
| VII | Thông tin, tuyên truyền về công tác kiểm soát TTHC | | | | |
| 1 | Đẩy mạnh tuyên truyền về công tác kiểm soát TTHC; tăng cường xây dựng và tuyên truyền các tin bài, phóng sự về công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh và của Sở Nội vụ. | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị | Xây dựng các chuyên mục, phóng sự, bài viết tuyên truyền về công tác kiểm soát TTHC; đặt các bảng pano, áp phích có nội dung tuyên truyền về công tác kiểm soát TTHC tại một số địa điểm phù hợp | Thường xuyên trong năm 2024 |
| 2 | Cập nhật các tin, bài tuyên truyền có liên quan đến công tác kiểm soát TTHC lên Cổng thông tin Sở Nội vụ | Văn phòng; Ban Biên tập Cổng TTĐT | Các phòng, ban, đơn vị | Tin, bài được cập nhật lên Cổng thông tin điện tử | Thường xuyên trong năm 2024 |
| 3 | Phổ biến, quán triệt về kiểm soát TTHC thông qua các hội nghị, ứng dụng nội bộ | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị | Thông tin; văn bản | Thường xuyên trong năm 2024 |

| VIII | Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC | | | | |
|------|--|---|--|---|-----------------------------|
| 1 | Thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC tại Bộ phận Một cửa đối với TTHC đủ điều kiện theo Điều 6 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP | Nhân viên Bưu điện tại Trung tâm PV HCC tỉnh; công chức, viên chức tại các phòng, ban, đơn vị | Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | Số hồ sơ được luân chuyển bằng phương thức điện tử. | Thường xuyên trong năm 2024 |
| 2 | Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết đạt tỷ lệ tối thiểu 90% số hồ sơ tiếp nhận để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. | Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | Văn phòng | Các hồ sơ TTHC được số hóa trên Hệ thống dịch vụ công. | Thường xuyên trong năm 2024 |
| 3 | Trên cơ sở Quy trình nội bộ TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố, thực hiện cập nhật quy trình điện tử giải quyết TTHC trên Cổng thông tin DVC (phần mềm Một cửa điện tử). | Văn phòng; chuyên trách CNTT | Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | Quy trình điện tử giải quyết TTHC được cập nhật trên Cổng thông tin DVC chậm nhất sau 03 ngày kể từ ngày Quyết định ban hành TTHC được công bố. | Thường xuyên trong năm 2024 |
| 4 | Thực hiện các nhiệm vụ của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 của tỉnh được giao tại Kế hoạch số 43/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh | Văn phòng; các phòng, cá nhân liên quan | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Báo cáo kết quả theo quy định của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 43/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 và Kế hoạch số 48/KH-TCTTKĐA06 ngày 07/02/2024 | Thường xuyên trong năm 2024 |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|----|---|--------------------------------|----------------------------------|---|-----------------------------|
| 5 | Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo điều hành phục vụ người dân và doanh nghiệp; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Báo cáo kết quả thực hiện | Thường xuyên trong năm 2024 |
| 6 | Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 30/6/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Báo cáo kết quả thực hiện | Thường xuyên trong năm 2024 |
| 7 | Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến đạt 70%; tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 90%; 100% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ cơ quan được thực hiện bằng phương thức điện tử; 100% hồ sơ TTHC đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng | Các phòng, ban, đơn vị có TTHC | Văn phòng | Rà soát các TTHC có đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình | Trong năm 2024 |
| 8 | Thực hiện giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống trung bình còn tối đa 15 phút/01 lượt giao | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở. | Hồ sơ TTHC | Trong năm 2024 |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|-----------|---|--------------------------------|--------------------------------|--|---|
| | dịch; thời gian tiếp nhận, xử lý hồ sơ tối thiểu 30 phút/01 hồ sơ. | | | | |
| 9 | Tối thiểu 70% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ | Các phòng, ban, đơn vị có TTHC | Văn phòng | Báo cáo kết quả thực hiện | Thường xuyên trong năm 2024 |
| 10 | Tối thiểu 80% TTHC (nếu có) yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 50% trở lên | Các phòng, ban, đơn vị có TTHC | Văn phòng | Báo cáo kết quả thực hiện | Thường xuyên trong năm 2024 |
| 11 | Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt từ 94% trở lên | Các phòng, ban, đơn vị có TTHC | Văn phòng | Văn bản xin lỗi vì để chậm giải quyết TTHC (nếu có). | Thường xuyên trong năm 2024 |
| 12 | Phối hợp báo cáo tổng kết Đề án thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ hành chính công thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn v có TTHC | Báo cáo | Theo Kế hoạch của tỉnh |
| 13 | Thực hiện chế độ báo cáo trên Hệ thống báo cáo Hà Tĩnh (https://baocao.hatinh.gov.vn) | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị có TTHC | Báo cáo | Theo mốc thời gian quy định |
| 14 | Tham dự các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị có TTHC | Các lớp tập huấn | Theo Chương trình, Kế hoạch của UBND tỉnh |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|-----------|---|-----------------------|----------------------------------|---|--|
| | TTHC do UBND tỉnh tổ chức | | | | |
| IX | Chế độ thông tin, báo cáo | | | | |
| 1 | Báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử (bao gồm báo cáo trên hệ Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ). | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị có TTHC | Văn phòng tổng hợp báo cáo UBND tỉnh | Thường xuyên trong năm 2024 |
| 2 | Tổng hợp, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị có TTHC | Văn phòng tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (báo cáo Quý I, II, III, cả năm) | Theo quy định tại Thông tư 01/2020/TT-VPCP |
| 3 | Báo cáo đột xuất, chuyên đề theo yêu cầu của cơ quan cấp trên | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Báo cáo | Trong năm 2024 |

SỞ NỘI VỤ